

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NỘI VỤ

DANH SÁCH

Thống nhất bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2024

(Ban hành kèm theo Công văn số /SNV-CCVC ngày // 2025 của Sở Nội vụ)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị công tác	Chức danh nghề nghiệp, mức lương hiện hưởng						Chức danh nghề nghiệp, mức lương mới được bổ nhiệm							
					Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Vượt khung	Hệ số chênh lệch bảo lưu	Mốc tính nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp mới	Mã số chức danh nghề nghiệp mới	Bậc	Hệ số lương	Vượt khung	Hệ số chênh lệch bảo lưu	Mốc tính nâng bậc lương lần sau
I	Thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp bác sĩ (hạng III) (mã số V.08.01.03)																	
1	Nguyễn Đức Huynh	25/6/1993	Viên chức	Trung tâm Điều dưỡng Tâm thần kinh	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07	4	2,46			01/6/2024	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	2	2,67			kể từ ngày ký quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp mới
II	Thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng III (mã số V.08.05.12)																	
1	Nguyễn Văn Khúc	16/8/1981	Phó trưởng phòng kế hoạch nghiệp vụ Y và CTXH	Trung tâm Điều dưỡng Tâm thần kinh	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	10	3,66			01/6/2024	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	5	3,66			01/6/2024
2	Nguyễn Thị Bích Thোন	23/5/1980	Phó trưởng khoa PHCN	Trung tâm Điều dưỡng Tâm thần kinh	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	10	3,66			01/6/2024	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	5	3,66			01/6/2024
3	Nguyễn Thị Diu	06/6/1993	Viên chức	Trung tâm Điều dưỡng Tâm thần kinh	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	4	2,46			01/6/2024	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	2	2,67			kể từ ngày ký quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp mới

18

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị công tác	Chức danh nghề nghiệp, mức lương hiện hưởng							Chức danh nghề nghiệp, mức lương mới được bổ nhiệm						
					Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Vượt khung	Hệ số chênh lệch bảo lưu	Mức tính nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp mới	Mã số chức danh nghề nghiệp mới	Bậc	Hệ số lương	Vượt khung	Hệ số chênh lệch bảo lưu	Mức tính nâng bậc lương lần sau
4	Nguyễn Thị Liễu	11/9/1989	Viên chức	Trung tâm Điều dưỡng Tâm thần kinh	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	6	2,86			01/6/2023	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	3	3,00			01/6/2023
5	Trần Thị Hồng Nguyên	11/3/1990	Viên chức	Trung tâm Điều dưỡng Tâm thần kinh	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	6	2,86			01/10/2023	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	3	3,00			01/10/2023
6	Hoàng Kiên Trung	25/7/1980	Viên chức	Trung tâm Điều dưỡng Tâm thần kinh	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	7	3,96			11/12/2024	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	6	3,99			11/12/2024
7	Phí Minh Đức	16/11/1976	Viên chức	Trung tâm Điều dưỡng Tâm thần kinh	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	7	3,96			11/12/2024	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	6	3,99			11/12/2024
8	Nguyễn Thu Hương	12/9/1985	Viên chức	Trung tâm Điều dưỡng Tâm thần kinh	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	6	3,65			01/3/2024	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	5	3,66			01/3/2024
9	Phạm Thị Loan	05/6/1990	Viên chức	Trung tâm Điều dưỡng, chăm sóc người có công	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	7	3,06			01/3/2024	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	4	3,33			kể từ ngày ký quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp mới

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị công tác	Chức danh nghề nghiệp, mức lương hiện hưởng							Chức danh nghề nghiệp, mức lương mới được bổ nhiệm						
					Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Vượt khung	Hệ số chênh lệch bảo lưu	Mốc tính nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp mới	Mã số chức danh nghề nghiệp mới	Bậc	Hệ số lương	Vượt khung	Hệ số chênh lệch bảo lưu	Mốc tính nâng bậc lương lần sau
10	Trương Thanh Tâm	04/7/1985	Viên chức	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	9	3,46			01/10/2024	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	5	3,66			kể từ ngày ký quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp mới
11	Trần Thị Dung	07/12/1990	Viên chức	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	6	2,86			01/6/2023	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	3	3,00			01/6/2023
12	Hoàng Thị Nga	19/5/1987	Viên chức	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	8	3,26			01/02/2025	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	4	3,33			01/02/2025
III	Thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng (hạng III) (mã số V.08.04.10)																	
1	Nguyễn Thị Thu Dung	04/10/1984	Phó trưởng phòng Y tế - Dinh dưỡng - Phục hồi chức năng	Trường Phục hồi chức năng và Dạy nghề cho người khuyết tật Khoái Châu	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07	10	3,66			01/7/2024	Y tế công cộng hạng III	V.08.04.10	5	3,66			01/7/2024